

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2020/HS-ST

Ngày: 11-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Phước Định

Ông Hồ Văn Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Tú Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Đợi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 03/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-QĐ ngày 31 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Hồ Văn T, tên gọi khác: Pả Krum, sinh ngày 01/01/1975 (Hồ Văn T, năm 1976), tại xã D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn P, xã D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Vân Kiều, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ L và bà Hồ Thị N (đều đã chết), (theo kết luận giám định số 800/KLGD-PC09 ngày 13/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Dấu đường vân tay trên danh chỉ bản mang tên Hồ Văn T và Hồ Văn T là dấu đường vân của một người); sống chung với Hồ Thị T2 (không đăng ký kết hôn) có 03 con chung lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005; sống chung với Hồ Thị Giàn (đã chết, không đăng ký kết hôn) có 01 sinh năm 2000; sống chung với Hồ Thị Đưng (không đăng ký kết hôn) có 01 con chung sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 03/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” đã chấp hành hình phạt tù nhưng chưa bồi thường dân sự: 59.570.000đ cho bị hại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T:* Bà Lê Đỗ Diệu H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Hồ Thị L, sinh năm: 1973, nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Hồ Xuân L, nơi cư trú: Khối 3b, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 2 năm 2019, Hồ Văn T đi làm rẫy tại thôn P, xã D, huyện H, tỉnh Quảng Trị thì nhìn thấy bà Hồ Thị L, trú tại thôn T, xã D, huyện H, tỉnh Quảng Trị đang làm dấu để giữ đất tại Thôn P, xã D, trên phần đất mà T cho là của bố mẹ mình trước đây đã khai hoang (đất nhà nước chưa giao). T hỏi ai làm dấu thì bà L nói không biết. Khoảng 3 tháng sau, Hồ Văn T ra lại vị trí trên thì thấy trên phần đất rẫy đã được trồng sắn và bà L đang làm cỏ sắn. T yêu cầu bà L đưa 500.000đ nếu muốn tiếp tục trồng sắn trên đất đó nhưng bà L nói “đất của tôi, cáo chỗ mô cáo, kiện chỗ mô kiện”.

Khoảng 7 giờ ngày 16/5/2019, T mang theo bình phun thuốc trừ sâu (loại bơm tay), màu vàng, kèm theo một chai thuốc trừ cỏ không gắn nhãn hiệu, bên trong còn một nửa lượng thuốc đi đến khu vực đất đang tranh chấp. T múc nước suối gần rẫy sắn vào bình phun và đổ hết nửa chai thuốc trừ cỏ vào bình rồi phun lên các cây sắn của bà L. Trong lúc đang phun thì bình bơm bị hư. T mở nắp bình phun ra đổ hết số thuốc trừ cỏ trong bình vào các cây sắn còn lại. T lấy bật lửa đốt cháy bình phun thuốc trên tại rẫy sắn, vứt chai thuốc trừ cỏ xuống suối rồi quay về nhà (quá trình điều tra không thu giữ được vỏ chai thuốc). Vài ngày sau, T đi đến rẫy để kiểm tra thì thấy các cây sắn đã bị phun thuốc trừ cỏ chưa chết hết. T nhờ ông Hồ P, sinh năm 1977, trú tại thôn A, xã D, huyện H mua 01 bình phun thuốc trừ sâu (loại xịt điện CaLi 16D) làm bằng nhựa, màu vàng, dung tích 16 lít (ông Doóc không biết mục đích sử dụng của T). Khoảng hơn 7 giờ ngày 02/6/2019, T mang bình phun thuốc đã mua và hai chai thuốc trừ cỏ (T mua từ đầu năm không nhớ nhãn mác). Khi đến nơi, T ra suối sát rẫy, múc nước vào bình phun rồi mở nắp chai thuốc diệt cỏ, đổ ba nắp chai thuốc diệt cỏ vào trong bình rồi phun vào các cây sắn của bà L. Sau khi phun hết bình thứ nhất, T lại ra suối lấy nước, sợ số lượng thuốc ít sắn không chết nên T đổ hết thuốc trừ cỏ còn lại trong chai thứ nhất vào bình rồi bơm lên toàn bộ số sắn trên. Bơm hết bình thứ hai, T tiếp tục đi lấy nước, đổ hết chai thuốc diệt cỏ thứ hai vào bình rồi phun vào các cây sắn của bà L. Sau khi phun hết hai chai thuốc trừ cỏ, T vứt hai vỏ chai xuống suối, rửa sạch bình bơm và đi về (quá trình điều tra không thu giữ được vỏ chai thuốc).

Vài ngày sau khi phun, T đi kiểm tra thì thấy một số cây sắn héo, cháy lá, vàng lá nhưng còn một số cây vẫn chưa chết. Ngày 13/7/2019, T đem cây rựa đi tới rẫy và chặt sát gốc những cây sắn chưa chết, khi đang chặt thì cây rựa bị gãy phần đầu. Sau đó T tria lúa xen vào với các cây sắn đã chết nói trên.

Căn cứ Kết luận định giá số: 47/KLĐG ngày 07/10/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa xác định tài sản (235 cây sắn) bị hủy hoại có tổng giá trị là 493.500 đồng.

Quá trình điều tra đã tạm giữ đồ vật gồm:

- 01 (một) Bình phun thuốc trừ sâu (loại xịt điện CaLi 16D) làm bằng nhựa, màu vàng, dung tích 16 lít, thương hiệu Nhật Bản đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây rựa có tổng chiều dài 54,4cm, phần lưỡi rựa làm bằng kim loại, đã gãy phần đầu có chiều dài 17,3 cm, trên bề mặt kim loại có các ký tự VAN MẠNH, phần cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 37,1cm, đường kính 23cm, đã qua sử dụng.

Bà Hồ Thị L yêu cầu Hồ Văn T bồi thường thiệt hại tài sản 8.000.000đ.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSHH ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố Hồ Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”, xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu (loại xịt điện CaLi 16D) làm bằng nhựa, màu vàng, dung tích 16 lít, thương hiệu Nhật Bản đã qua sử dụng; 01 (một) cây rựa có tổng chiều dài 54,4cm, phần lưỡi rựa làm bằng kim loại, đã gãy phần đầu có chiều dài 17,3 cm, trên bề mặt kim loại có các ký tự VAN MẠNH, phần cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 37,1cm, đường kính 23cm, đã qua sử dụng của bị cáo Hồ Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận; bị cáo Hồ Văn T bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Hồ Thị L số tiền 8.000.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH buộc bị cáo Hồ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và thỏa thuận bồi thường cho bà Hồ Thị L số tiền 8.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

Ý kiến của bị hại: Đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Do tranh chấp về đất sản xuất, nên vào các ngày 16/5/2019, 02/6/2019 và ngày 13/7/2019 bị cáo Hồ Văn T có hành vi sử dụng thuốc trừ cỏ và dùng cây rựa hủy hoại 235 cây sắn là tài sản của bà Hồ Thị L có giá trị thiệt hại là 493.500đồng. Bị cáo Hồ Văn T đã bị kết án về tội “Hủy hoại tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó hành vi của bị cáo Hồ Văn T đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Văn T đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hồ Văn T đã bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, trở thành người công dân tốt mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cũng như nhằm đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đang diễn biến ngày càng phức tạp trên địa bàn.

Hiện bị cáo Hồ Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Hồ Thị L yêu cầu bị cáo Hồ Văn T phải bồi thường thiệt hại số tiền là 8.000.000đồng, cụ thể gồm các khoản sau: Tiền phân bón: 1.000.000đ; Tiền mua thuốc trừ cỏ: 900.000đồng; Tiền công thuê người khai hoang mảnh đất để sử dụng: 6.100.000đồng. Bị cáo Hồ Văn T thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của chị L với số tiền 8.000.000đồng. Xét thấy, thỏa thuận giữa bà L và bị cáo T phù hợp với quy định của pháp luật; vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận: bị cáo Hồ Văn T phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) cho bà Hồ Thị L.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu (loại xịt điện CaLi 16D) làm bằng nhựa, màu vàng, dung tích 16 lít, thương hiệu Nhật Bản đã qua sử dụng; 01 (một) cây rửa có tổng chiều dài 54,4cm, phần lưỡi rửa làm bằng kim loại, đã gãy phần đầu có chiều dài 17,3 cm, trên bề mặt kim loại có các ký tự VAN MANH, phần cán rửa làm bằng gỗ, chiều dài 37,1cm, đường kính 23cm, đã qua sử dụng của bị cáo Hồ Văn T dùng làm công cụ phương tiện phạm tội là vật không còn giá trị. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 48; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T (Pả Krum, Hồ Văn T) phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T (Pả Krum, Hồ Văn T) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận: bị cáo Hồ Văn T (Pả Krum, Hồ Văn T) phải bồi thường cho chị Hồ Thị L số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu (loại xịt điện CaLi 16D) làm bằng nhựa, màu vàng, dung tích 16 lít, thương hiệu Nhật Bản đã qua sử dụng; 01 (một) cây rựa có tổng chiều dài 54,4cm, phần lưỡi rựa làm bằng kim loại, đã gãy phần đầu có chiều dài 17,3 cm, trên bề mặt kim loại có các ký tự VAN MANH, phần cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 37,1cm, đường kính 23cm, đã qua sử dụng của bị cáo Hồ Văn T.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Q.Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND H.Hướng Hóa;
- CC THADS H.Hướng Hóa;
- CQTHA hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

- CA huyện H.Hoá;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Trung